

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hà**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đỗ Trọng Tuấn**.

2. Ông **Nguyễn Việt Thành**.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa Tận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa Tận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Đào Văn A**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: BC, LH, BT, CT.

Đại diện ủy quyền: Ông **Nguyễn Sỹ B**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: TV, HL, NK, CT.

Ông Đào Văn A ủy quyền cho ông Nguyễn Sỹ B, ông Trần Văn A theo Giấy ủy quyền ngày 17/8/2020.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Quốc P**, sinh năm 1959.

Bà **Nguyễn Thị Thệ H**, sinh năm 1961.

Cùng địa chỉ: KVBYA, LH, BT, CT.

Ông Nguyễn Quốc P ủy quyền cho bà Lâm Nguyệt T theo văn bản ủy quyền ngày 11/3/2020.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Nguyễn Thị Mỹ L**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: KVBYA, LH, BT, CT.

Đại diện ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn L1**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: CMT8, BT, BT, CT.

Bà Nguyễn Thị Mỹ L ủy quyền cho ông Nguyễn Văn L1 theo Giấy ủy quyền ngày 17/02/2020.

2. Bà **Lâm Nguyệt T**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: KVBYA, LH, BT, CT.

3. Bà **Huỳnh Ngọc B**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: CL, TĐ, TPHCM.

4. Ông **Hồ Ngọc T**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: CMT8, BHN, BT, CT.

5. Ông **Phan Thông An K**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: NCT, AN, NK, CT.

2. Sự thỏa Tận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Đào Văn A được quản lý, sử dụng phần đất tại thửa 512, diện tích 1.200m² loại đất ODT + CLN (có 300m² đất ODT) đất tọa lạc tại đường Võ văn Kiệt, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Vào ngày 15/12/2022 các đương sự thỏa Tận thực hiện các nghĩa vụ sau: Ông Nguyễn Quốc P, bà Lâm Nguyệt T có trách nhiệm tự tháo dỡ phần nhà sau có diện tích 5,34m² (Nhà 01) theo Sơ đồ hiện trạng ngày 20/5/2021 để giao trả diện tích đất cho ông A; Ông Đào Văn A tự nguyện hỗ trợ cho ông Nguyễn Quốc P, bà Lâm Nguyệt T số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) là chi phí tháo dỡ (Nhà 01) và xây dựng lại bức tường; Ông Đào Văn A có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ L số tiền 260.000.000 đồng (*Hai trăm sáu mươi triệu đồng*) là tất nợ. (Trong đó bao gồm cả số tiền ông Hồ Ngọc T nhận 5.000.000 đồng, ông Phan Thông An K nhận 45.000.000 đồng).

(Đính kèm Bản Trích đo địa chính số 35/TTKTTNMT ngày 12/10/2020 của Trung tâm Kỹ Thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ và Sơ đồ hiện trạng ngày 20/5/2021).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Đào Văn A với bà Nguyễn Thị Thệ Hà.

- Về chi phí đo đạc, định giá: Chi phí đo đạc thẩm định là 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*), số tiền này nguyên đơn ông Đào Văn A chịu 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Mỹ L chịu 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*). Các đương sự đã nộp và thanh toán xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Đào Văn A phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 13.000.000 đồng (*Mười ba triệu đồng*). Khấu trừ vào số tiền ông A đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai T số 004294 ngày 10/01/2020 là 562.500 đồng (*Năm trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng*), ông A phải nộp thêm số tiền 12.437.500 đồng (*Mười hai triệu bốn trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

*Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- THA Q. Bình Thủy;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà